**Ngày 07.02.2023**

**Buổi 2 ÔN TẬP MỘT SỐ CÂU TỤC NGỮ VIỆT NAM**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

**a. Năng lực đặc thù:** Đọc

- Học sinh ôn luyện, cũng cố và nâng cao mở rộng kiến thức về tục ngữ.

- Rèn và phát triển năng lực đọc hiểu tục ngữ:

+ Thành thạo kĩ năng nhận diện hình thức của các câu tục ngữ qua văn bản “Một số câu tục ngữ Việt Nam” và các câu tục ngữ ngoài chương trình.

+ Hiểu được nội dung, một số hình thức nghệ thuật và ý nghĩa của những câu tục ngữ trong bài học.

**-** Tích cực chủ động tìm hiểu đặc điểm về hình thức, nội dung của tục ngữ.

- Nắm được những bài học kinh nghiệm quý báu mà ông cha ta gửi gắm trong các câu tục ngữ và vận dụng vào thực tiễn phù hợp, đạt hiệu quả cao

**b. Năng lực chung**

*Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Chủ động đề ra kế hoạch học tập và thực hiện hiệu quả

*Tự chủ và tự học:* Học sinh tự giác tích cực học tập, hoàn thành tốt các nhiệm vụ học tập của cá nhân, tổ nhóm.

**2. Phẩm chất:** Có ý thức khám phá, tìm hiểu vẻ đẹp của văn bản nghị luận văn học

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1.Thiết bị:** Ti vi( máy chiếu), máy tính.

**2. Học liệu**:

- Đề bài, phiếu học tập.

- Đoạn văn tham khảo.

**III. TỔ CHỨC DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU**

**a. Mục tiêu:** Củng cố kiến thức ngữ văn để cho học sinh bước vào ôn tập hiệu quả.

**b**. **Nội dung:** Học sinh chia sẻ kĩ năng đọc hiểu tục ngữ.

**c. Sản phẩm:** Nội dung chia sẻ thể hiện sự hiểu biết của học sinh.

**d.Tổ chức thực hiện:** Dùng phương pháp đàm thoại khơi gợi hiểu biết của học sinh.

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

**CHIA SẺ CÁ NHÂN**

**Câu 1: Tục ngữ là một thể loại của bộ phận văn học nào ?**

A. Văn học dân gian.

B. Văn học viết

C. Văn học thời kì kháng chiến chống Pháp

D. Văn học thời kì kháng chiến chống Mĩ.

**Câu 2: Em hiểu thế nào là tục ngữ ?**

A. Là những câu nói ngắn gọn, ổn định, có nhịp điệu, hình ảnh.

B. Là những câu nói thể hiện kinh nghiệm của nhân dân về mọi mặt.

C. Là một thể loại văn học dân gian

D. Cả ba ý trên.

**Câu 3: Câu nào sau đây không phải là tục ngữ ?**

A. Khoai đất lạ, mạ đất quen

B. Chớp đông nhay nháy, gà gáy thì mưa

C. Một nắng hai sương

D. Thứ nhất cày ải, thứ nhì vãi phân

**Câu 4: Nhận xét nào sau đây giúp phân biệt rõ nhất tục ngữ và ca dao ?**

A. Tục ngữ là những câu nói ngắn gọn, còn ca dao, câu đơn giản nhất cũng phải là một cặp lục bát (6/8).

B. Tục ngữ nói đến kinh nghiệm lao động sản xuất còn ca dao nói đến tư tưởng tình cảm của con người.

C. Tục ngữ là những câu nói ngắn gọn, ổn định, thiên về lí trí, nhằm nêu lên những nhận xét khách quan còn ca dao là thơ trữ tình, thiên về tình cảm, nhằm phô diễn nội tâm con người.

D. Cả A, B, C đều sai.

**Câu 5: Dòng chứa khái niệm về tục ngữ?**

* + 1. Tục ngữ là những câu có vần điệu, có hình ảnh nhằm đúc kết kinh nghiệm về đời sống và con người.
		2. Tục ngữ là câu nói dân gian ngắn gọn, hàm súc, thường có vần điệu, có hình ảnh nhằm đúc kết kinh nghiệm về thế giới tự nhiên và đời sống con người.
		3. Tục ngữ là những câu nói dân gian ngắn gọn về thế giới tự nhiên và xã hội.
		4. Tục ngữ là những câu nói có vần điệu, có hình ảnh nhằm đúc kết kinh nghiệm về thế giới tự nhiên và những ứng xử của con người.

**Câu 6: Dòng nào nói lên đặc điểm nghệ thuật của tục ngữ?**

A.Tính ngắn gọn, hàm súc; tính đối xứng, vần điệu, hình tượng.

B. Tính đối xứng, vần điều, hình tượng.

C. Dễ thuộc dễ nhớ, dễ vận dụng.

D. Gần gũi, giản dị, dễ hiểu.

**Câu 7: Tính ngắn gọn, hàm súc của tục ngữ biểu hiện ở?**

A.Việc sắp xếp vị trí các tiếng, các từ tối ưu đến mức chỉ có một sự dịch chuyển nhỏ cũng đủ phá vỡ toàn bộ câu tục ngữ.

B. Ngắn gọn, ý nhiều mà lời ít.

C. Ngôn ngữ giàu hình ảnh.

D. Cả ý A và B

**Câu 8: Tình hình tượng của tục ngữ được tạo bởi:**

A.Lối nói quá.

B. Ngôn ngữ giàu hình ảnh, vần điệu.

C. Các biện pháp tu từ so sánh, nhân hoá ẩn dụ,…

D. Các hình thức điệp.

**Câu 9: Dòng nào nói lên giá trị thực tiễn của tục ngữ?**

A.Tục ngữ chứa đựng kinh nghiệm được đúc rút, tổng kết từ truyền miệng.

B. Tục ngữ là kinh nghiệm được đúc rút từ việc so sánh lí thuyết với thực tiễn.

C. Tục ngữ chứa đựng kinh nghiệm được học tập từ văn học dân gian thế giới.

D. Chứa đựng kinh nghiệm được đúc rút, tổng kết dựa vào quan sát thực tiễn của nhân dân.

**Câu 10: Dòng nào nói lên nhận xét khái quát về tục ngữ?**

A.Là một cụm từ cố định, chưa thành câu, có thể dùng để tạo câu.

B. Tục ngữ là một câu nói hàon chỉnh, diễn đạt trọn vẹn một ý.

C. Là một ngữ nêu lên mệnh đề.

D. Là câu đặc biệt thông báo sự tồn tại (việc, người)

**Câu 11 : Việc ngắt nhịp đúng ở tục ngữ có tác dụng như thế nào?**

A.Ngắt nhịp đúng sẽ giúp ta hiểu đúng ý nghĩa của câu tục ngữ và ngược lại.

B. Việc ngắt nhịp ở tục ngữ góp phần chuyền tải nội dung, ý nghĩa câu tục ngữ.

C. Ngắt nhịp đúng sẽ giúp ta dễ thuộc, dễ nhớ câu tục ngữ để vận dụng.

D. Ngắt nhịp đúng sẽ thể hiện tính đối xứng của 2 vế trong câu tục ngữ.

**Câu 12: Nhờ các biện pháp tu từ mà lối nói của Tục ngữ tuy ngắn nhưng vẫn:**

A.Dễ hiểu.

B. Hấp dẫn.

C. Sinh động.

D. Đầy đủ.

**Câu 13: Câu tục ngữ “Ăn một miếng, tiếng để đời” sử dụng cách gieo vần nào?**

A.Vần liền

B. Vần cách.

C. Vần liền xen vần cách.

D. Vần lưng.

**Câu 14: Câu tục ngữ “Tốt gỗ hơn tốt nước sơn, xấu người đẹp nết còn hơn đẹp người” chứa đựng kinh nghiệm về:**

1. Về cách ăn tiêu
2. Về ứng xử
3. Về đánh giá con người.
4. Về đạo đức con người.

**Câu 15: Những kinh nghiệm được đúc kết trong các câu tục ngữ về thiên nhiên và lao động sản xuất có ý nghĩa gì ?**

A. Là bài học dân gian về khí tượng, là hành trang, “túi khôn” của nhân dân lao động, giúp cho họ chủ động dự đoán thời tiết và nâng cao năng xuất lao động

B. Giúp nhân dân lao động chủ động đoán biết được cuộc sống và tượng lai của mình.

C. Giúp nhân dân lao động có một cuộc sống vui vẻ, nhàn hạ và sung sướng hơn.

D. Giúp nhân dân lao động sống lạc quan, tin tưởng vào cuộc sống và công việc của mình.

**Câu 16: Các câu tục ngữ trong bài học Tục ngữ về thiên nhiên và lao động sản xuất nói riêng và tục ngữ nói chung nên được hiểu theo nghĩa nào ?**

A. Nghĩa đen. B. Nghĩa bóng

C. Cả A và B đều đúng D. Cả A, B và C đều sai

**Câu 17: Những câu tục ngữ đồng nghĩa là những câu tục ngữ như thế nào ?**

A. Có ý nghĩa gần giống nhau B. Có ý nghĩa trái ngược nhau

C. Có ý nghĩa hoàn toàn giống nhau D. Có ý nghĩa mâu thuẫn với nhau.

**Câu 18: Những câu tục ngữ trái nghĩa là những câu có ý nghĩa như thế nào với nhau ?**

A. Hoàn toàn trái ngược nhau B. Bổ sung ý nghĩa cho nhau

C. Hoàn toàn giống nhau D. Mâu thuẫn với nhau

**Câu 19: Câu nào trái nghĩa với câu tục ngữ “Rét tháng ba bà già chết cóng” ?**

A. Tháng ba mưa đám, tháng tám mưa cơn.

B. Bao giờ cho đến tháng ba,

Hoa gạo rụng xuống bà già cất chăn.

C. Mưa tháng ba hoa đất

Mưa tháng tư hư đất.

D. Bao giờ cho đến tháng ba

Hoa gạo rụng xuống thì tra hạt vừng.

**Câu 20: Câu tục ngữ “Nhất canh trì, nhì canh viên, tam canh điền” dùng cách gieo vần nào?**

A.Vần liền.

B. Vần cách

C. Vần liền xen vần cách.

D. Vần lưng

**HOẠT ĐỘNG 2. ÔN TẬP KIẾN THỨC NGỮ VĂN**

**a. Mục tiêu:** Ônluyện, củng cố kiến thức về tục ngữ

**b. Nội dung:** Học sinh thực hiện cá nhân, cặp đôi các câu hỏi ôn luyện kiến thức về tục ngữ.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời thể hiện hiểu biết của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:** GV lần lượt chiếu các câu hỏi, yêu cầu HS lần lượt trả lời cá nhân/cặp đôi các câu hỏi để ôn tập lại kiến thức ngữ văn về kiểu bài.

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu hỏi ôn tập** | **Trả lời** |
| **Câu 1**Nêu khái niệm về tục ngữ. | **1. Khái niệm** - Tục ngữ là những câu nói dân gian ngắn gọn có vần điệu, có ý nghĩa khái quát lớn thường tổng kết những kinh nghiệm trong đời sống của nhân dân. |
| **Câu 2**Nêu đặc điểm về nội dung và hình thức của tục ngữ. | **2. Đặc điểm của tục ngữ:**\* Về nội dung:- Tục ngữ thể hiện những kinh nghiệm của nhân dân về thiên nhiên, lao động sản xuất, con người và xã hội.\* Về hình thức:- Thường ngắn gọn (câu ngắn nhất gồm 4 chữ, câu dài có thể dưới 16 chữ)- Có nhịp điệu, hình ảnh.- Hầu hết thường có vần và thường là vần lưng. Vần lưng trong tục ngữ có thể được gieo ở hai tiếng liền nhau. VD: *Bút* ***sa gà*** *chết* *Một điều* ***nhịn chín*** *điều lành.* Hoặc gieo ở hai tiếng cách nhau gọi là vần cách. VD: *Tôm đi chạng* ***vạng****, cá đi* ***rạng*** *đông.*-Thường có hai về trở lên, các vế đối xứng nhau cả về hình thức lẫn nội dung. VD: *Mây xanh thì nắng, mây trắng thì mưa.*-Thường đa nghĩa nhờ sử dụng các biện pháp tu từ, nhất là tục ngữ về con người và xã hội. |
| **Câu 3**Nêu chiến lược đọc hiểu tục ngữ | **3. Chiến lược đọc hiểu tục ngữ:**- Đọc kỹ văn bản để xác định chủ đề tục n gữ.- Phát hiện các yếu tố nghệ thuật (ngôn ngữ, nhịp, vần, cấu trúc, hình tượng, các biện pháp nghệ thuật,…), phân tích các yếu tố đó.- Suy nghĩ để tiếp nhận những kinh nghiệm, cảm nhận tư tưởng, tình cảm của nhân dân trong cuộc sống, lao động, sinh hoạt.- Phân tích, đánh giá được giá trị nhận thức, văn hoá, giáo dục từ văn bản.- Liên hệ để thấy ý nghĩa của văn bản đối với bản thân, bài học nhận thức từ kinh nghiệm dân gian. |
| **Tục ngữ**(Những đặc trưng cơ bản và quan trọng)Chủ đề tư tưởngTừ ngữHình ảnhVần nhịpBiện pháp tu từKết cấuKinh nghiệm |

**HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN ĐỀ ĐỌC HIỂU**

**a. Mục tiêu:** Học sinh ôn luyện, thành thạo kĩ năng đọc hiểu văn bản nghị luận văn học.

**b. Nội dung:** Học sinh hoàn thành nội dung các bài tập đọc hiểu ngữ liệu trong và ngoài sách giáo khoa theo hình thức cá nhân hoặc tổ nhóm.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d.Tổ chức thực hiện:** Giáo viên lần lượt chiếu các bài tập (phát phiếu học tập) cho HS thực hiện cá nhân/ nhóm cặp.

**PHIẾU SỐ 1:**

|  |
| --- |
| **Câu 1: Câu “Chuồn chuồn bay thấp thì mưa. Bay cao thì nắng bay vừa thì râm” thuộc thể loại văn học dân gian nào ?**A. Thành ngữ.     B. Tục ngữC. Ca dao     D. Vè**Câu 2: Nội dung những câu tục ngữ về thiên nhiên và lao động sản xuất nói về điều gì ?**A. Các hiện tượng thuộc về quy luật tự nhiênB. Công việc lao động sản xuất của nhà nông.C. Mối quan hệ giữa thiên nhiên và con ngườiD. Những kinh nghiệm quý báu của nhân dân lao động trong việc quan sát các hiện tượng tự nhiên và trong lao động sản xuất.Đáp án:**D****Câu 3: Em hiểu câu tục ngữ “Tấc đất tấc vàng” như thế nào ?**A. Đề cao, khẳng định sự quý giá của đất đai.B. Cuộc sống và công việc của người nông dân gắn với đất đai đồng ruộng, đất sản sinh ra của cải, lương thực nuôi sống con người, bởi vậy đối với họ, tấc đất quý như vàng.C. Nói lên lòng yêu quý, trân trọng từng tấc đất của những người sống nhờ đất.D. Cả ba ý trên.**Câu 4: Câu tục ngữ nào trong các câu sau đồng nghĩa với câu***“Thâm đông, hồng tây, dựng mây. Ai ơi ở lại ba ngày hãy đi ?*A. Mau sao thì nắng, vắng sao thì mưa.B. Tháng bảy kiến bò, chỉ lo lại lụtC. Trăng quầng trời hạn, trăng tán trời mưaD. Mống đông, vồng tây, chẳng mưa dây cũng bão giật**Câu 5: Trường hợp nào cần bị phê phán trong việc sử dụng câu tục ngữ “Tấc đất, tấc vàng” ?**A. Phê phán hiện tượng lãng phí đấtB. Đề cao giá trị của đất ở một vùng đất được ưu đãi về thời tiết, địa hình nên dễ trồng trọt, làm ăn.C. Cổ vũ mọi người khai thác các nguồn lợi từ đất một cách bừa bãiD. Kêu gọi mọi người hãy tiết kiệm và bảo vệ đất.**Câu 6: Theo em, các câu tục ngữ có cách nói “thứ nhất, thứ nhì …” được dùng để nhấn mạnh thứ tự các yếu tố được coi là quan trọng đúng hay sai ?**A. Đúng.      B. Sai**Câu 7: Tục ngữ về con người xã hội được hiểu theo những nghĩa nào?**1. Nghĩa đen B.Nghĩa đen + nghĩa bóng
2. Nghĩa bong C.Tất cả đều sai

**Câu 8: Câu tục ngữ nào trong bài nói về lao động sản xuất?**1. Câu 2 B. Câu 2 và 4

C. Câu 1 và 3 D. Câu 4**Câu 9: Từ ngữ nào trong câu “Cái răng, cái tóc là góc con người” sử dụng hình ảnh hoán dụ?**A.Cái răng B. Cái tócC. Cái răng, cái tócD. Góc**Câu 10: Câu tục ngữ nào dưới đây đồng nghĩa với câu “Đói cho sạch, rách cho thơm”?**1. Nhà sạch thì mát, bát sạch ngon cơm
2. Mỗi cây mỗi hoa, mỗi nhà mỗi cảnh
3. Giấy rách phải giữ lấy lề
4. Áo rách khéo vá hơn lành vụng may

**Câu 11: Câu tục ngữ “Lời nói chẳng mất tiền mua/ Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau.” phù hợp với nội dung học tập nào sau đây?**A. Học nóiB. Học ăn C. Học mở D. Học gói**Câu 12: Những vần nào được gieo trong hai câu tục ngữ sau:***- Gió heo may, chuồn chuồn bay thì bão.**- Kiến cánh vỡ tổ bay ra* *Bão táp mưa sa gần tới.*A.ay – a C. ay – ayB. uồn – a D.uồn – ưa**Câu 13: Phương án nào KHÔNG đúng khi nêu tác dụng của cách gieo vần trong câu tục ngữ sau:***- Nắng tốt dưa, mưa tốt lúa.**- Đói cho sạch, rách cho thơm.*A.Dễ nhớ, dễ thuộc.B. Tạo nhịp điệuC. Thể hiện cảm xúc.D. Tạo sự cân đối nhịp nhàng.**Câu 14: Các câu tục ngữ sau thể hiện kinh nghiệm về điều gì?***- Nhất nước, nhì phân, tam cần, tứ giống.**- Nắng tốt dưa, mưa tốt lúa.**- Làm ruộng ba năm không bằng chăn tằm một lứa.*A. Thời tiết.B. Lao động, sản xuất. C, Đời sống xã hội.D.Đối nhân xử thế**Câu 15: Các câu tục ngữ sau muốn nhắn gửi điều gì?***- Không thầy đố mày làm nên.**- Học thầy không tày học bạn.*A.Vai trò của việc học thầy và học bạn.B. Học bạn là quan trọng nhất.C. Không có thầy thì không làm được gì cả.D. Chỉ lựa chọn học thầy hoặc là học bạn.**Câu 16: Các câu tục ngữ sau sử dụng biện pháp tu từ gì?***- Ăn quả nhớ kẻ trồng cây**- Một cây làm chẳng nên non**Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.*A.Nhân hoáB. So sánhC. Ẩn dụD. Hoán dụ**Câu 17: Em hiểu thế nào về câu tục ngữ “*Người sống hơn đống vàng*”?**A.Giá trị của vàng trong cuộc sống.B. Sự quý giá của mạng sống con người.C. So sánh sự sống con người và vàng.D. Người sống có sức nặng hơn vàng.**Câu 18: Câu tục ngữ “*Nhất nước, nhì phân, tam cần, tứ giống”* được hiểu theo nghĩa nào?**A.Nghĩa tả thực.B. Nghĩa ẩn dụC. Nghĩa hoán dụ.D. Cả nghĩa tả thực và nghĩa ẩn dụ.**Câu 19: Ý nào sau đây nêu lên ý nghĩa của câu tục ngữ “*Làm ruộng ba năm không bằng chăn tằm một lứa*”?**A.Làm ruộng ba năm mang lại lợi nhuận cao bằng nuôi tằm một lứa.B. Làm ruộng ba năm mang lại lợi nhuận cao hơn nuôi tằm một lứa.C. Làm ruộng tuy vất vả nhưng có hiệu quả kinh tế hơn nuôi tằm.D. Làm ruộng vừa vất vả vừa không có hiệu quả kinh tế cao bằng nuôi tằm.**Câu 20: Câu tục ngữ “*Ăn quả nhớ kẻ trồng cây*” khuyên nhủ con người điều gì?**1. Khi chăm chỉ làm việc thì sẽ thu được nhiều thành quả lao động tốt đẹp.
2. Cần phải biết ơn, trân trọng những người đã tạo ra thành quả cho chúng ta hưởng ngày hôm nay.
3. Cần phải sống gắn bó, đoàn kết để tạo nên sức mạnh, phấn đấu đạt được những thành công to lớn trong cuộc sống.
4. Cần phải giữ gìn phẩm chất ngay thẳng, trong sạch, tử tế cho dù cuộc sống có khó khăn, thiếu thốn đến đâu đi nữa.
 |

**PHIẾU SỐ 2: Đọc các câu tục ngữ sau và trả lời câu hỏi:**

*1.Mây thành vừa hanh vừa giá.*

*2. Sấm bên đông, động bên tây.*

*3. Trời nắng tốt dưa, trời mưa tốt lúa.*

*4. Nhai kỹ no lâu, cày sâu tốt lúa.*

*5. Có vất vả mới thanh nhàn*

 *Không dưng ai dễ cầm tàn che cho.*

**\*Chú thích:**

(1) *Mây thành*: mây kéo dài, phần ở chân trời như bức tường thành cổ.

(2) *Tàn*: đồ dùng có cán dài cắm vào một cái khung tròn bọc nhiễu hoặc vóc, xung quanh rũ dài xuống để che cho vua chúa thời trước hoặc che kiệu trong các đám rước.

**Câu 1**: Phân tích cấu trúc trong câu tục ngữ : “Nhai kỹ no lâu/ Cày sâu tốt lúa” theo gợi dẫn:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Số tiếng trong mỗi vế câu** | **Từ loại** |
| *Nhai kỹ no lâu* |  |  |
| *Cày sâu tốt lúa* |  |  |
| **Nhật xét chung** |  |

**Câu 2:** Em hãy nhận xét các hình ảnh được sử dụng trong câu tục ngữ trên.

**Câu 3**: Xác định chủ đề của những câu tục ngữ đã cho.

**Câu 4**: Phân tích ý nghĩa câu tục ngữ: “Trời nắng tốt dưa/ Trời mưa tốt lúa”. Từ đó hãy nhận xét giá trị kinh nghiệm mà dân gian đúc kết trong câu tục ngữ này.

**Câu 5:** Từ ý nghĩa của bài 4 em hãy viết một đoạn văn nêu suy nghĩ của em về câu tục ngữ : “Trời nắng tốt dưa/ Trời mưa tốt lúa”.

**GỢI Ý ĐÁP ÁN:**

**Câu 1:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Số tiếng trong mỗi vế câu** | **Từ loại** |
| *Nhai kỹ no lâu* | Bốn tiếng | Động từ (nhai) + Tính từ ( kỹ, no, lâu) |
| *Cày sâu tốt lúa* | Bốn tiếng | Động từ (cày) + Tính từ (sâu, tốt) + Danh từ (lúa) |
| **Nhật xét chung** | -Cấu trúc đối xứng, ngắn gọn, cân đối tạo nên nhịp điệu hài hoà của câu tục ngữ phù hợp với tính chất truyền miệng, dễ nhớ. Cách gieo vần âu ở tiếng thứ tư (lâu) của vế trước với tiếng thứ hai (sâu) của vế sau tạo nên điểm nhấn quan trọng của lời nói, tạo nên sự liên kết của hai vế trong câu.- Đối xứng về từ loại: động từ với động từ; tính từ với tính từ. Các động từ chỉ hành động (nhai, cày) kết hợp với các tính từ (kĩ, no, lâu, sâu, tốt) chỉ tính chất của hành động, nhấn mạnh hiệu quả hành động: nhai kỹ khiến thức ăn được nghiền nát, quá trình hấp thu dinh dưỡng đầy đủ dễ dàng, cơ thể được nuôi dưỡng đầy đủ; cày sâu làm cho đất có độ nhuyễn cao, tơi xốp cây lúa dễ hấp thu dinh dưỡng trong đất.🡪Câu tục ngữ đúc kết kinh nghiệm quý báu: khi làm việc gì, sự cẩn thận, kĩ càng sẽ là yếu tố dẫn ta đến thành công. |

 **Câu 2**: Hình ảnh được sử dụng tỏng các câu tục ngữ trên chủ yếu là những hình ảnh quen thuộc, gần gũi với cuộc sống lao động của người dân xưa. Đồng thời, những hình ảnh đó cũng cho thấy sự quan sát tỉ mỉ của họ trước các hiện tượng của tự nhiên cũng như trong sản xuất.

 **Câu 3**: Xác định chủ đề của những câu tục ngữ:

Câu tục ngữ số 1,2: kinh nghiệm về thời tiết.

Câu tục ngữ số 3,4,5: kinh nghiệm về lao động.

 **Câu 4:**

* Câu tục ngữ đã truyền đạt kinh nghiệm trồng trọt và cách lựa chọn loại cây trồng phù hợp theo mùa để có năng suất cao:

+ Dưa phù hợp với thời tiết nắng, vì thế khi trời nắng nóng sẽ thích hợp để trồng dưa.

+ Lúa (nhất là lúa nước) rất cần nước. Khi trời mưa, đất ẩm, đủ nước sẽ thích hợp để trồng lúa.

* Kinh nghiệm dân gian đúc kết từ bao đời giúp người nông dân chủ động lựa chọn theo thời vụ mà trồng loại cây cho phù hợp để có năng suất cao.
* Đây là bài học kinh nghiệm quý giá cho nhà nông, nhưng cũng là bài học chung cho mọi người: để có hiệu suất tốt của công việc, bên cạnh các yêu tố chủ quan, cần lựa chọn các yêu tố khách quan phù hợp.

**Câu 5:**

 **Tham khảo:** Câu tục ngữ "Nắng tốt dưa, mưa tốt lúa" là câu tục ngữ thuộc về lao động và kinh nghiệm sản xuất. Câu tục ngữ với cấu trúc ngắn gọn, có tính chất truyền miệng cao, cùng với cách gieo vần "ưa" đã tạo cho câu tục ngữ tính chất dễ nhớ, dễ truyền miệng và dễ được lưu truyền cho hậu thế. Câu tục ngữ đã truyền đạt kinh nghiệm về thời tiết liên quan đến cây trồng đặc thù. Khi thời tiết nắng nóng thì sẽ thích hợp để trồng dưa, còn khi thời tiết mưa nhiều đất ẩm thì sẽ thích hợp để trồng lúa nước. Kinh nghiệm giúp cho nhân dân ta chủ động lựa theo thời tiết mà trồng loại cây cho phù hợp và có nắng suất cao. Việt Nam là đất nước có thời tiết theo mùa nên việc chủ động trồng trọt cho phù hợp với thời tiết để có năng suất sao cho phù hợp để có năng suất cao là vô cùng cần thiết. Tóm lại, câu tục ngữ "Nắng tốt dưa, mưa tốt lúa" là câu tục ngữ có ý nghĩa quan trọng đối với việc trồng trọt của nước ta.

**PHIẾU SỐ 3**: **Đọc các câu tục ngữ sau và trả lời câu hỏi:**

*1.Cá chuối đắm đuối vì con.*

*2. Em thuận, anh hoà là nhà có phúc.*

*3. Nói trăm thước không bằng bước một gang.*

*4. Có cứng mới đứng đầu gió.*

*5. Ai ơi, chớ vội cười nhau,*

*Ngẫm mình cho tỏ trước sau hãy cười.*

**Câu 1**: Nhận xét về cách gieo vần của câu tục ngữ: “Có cứng mới đứng đầu gió”.

**Câu 2**: Nhận diện và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong câu tục ngữ: “Nói trăm thước không bằng bước một gang.”

**Câu 3**: Những kinh nghiệm nào được nhắc đến trong các câu tục ngữ trên. Bài học mà em rút ra từ các câu tục ngữ đó là gì?

**Câu 4**: Phân tích câu tục ngữ: “Ai ơi, chớ vội cười nhau/ Ngẫm mình cho tỏ trước sau hãy cười”. Theo em, tác giả dân gian muốn gửi gắm thông điệp gì qua câu tục ngữ đó?

**Câu 5**: Câu tục ngữ: “Em thuận, anh hoà là nhà có phúc” đề cập đến quan hệ nào trong gia đình?

**Câu 6**: Ca dao và tục ngữ đều có những bài sử dụng thể thơ lục bát, vừa bộc lộ tâm trạng vừa đúc kết những kinh nghiệm của nhân dân, em hãy gợi ý cách phân biệt hai thể loại trên.

**Câu 7:** Viết đoạn văn nêu suy nghĩ về câu tục ngữ “ Thương người như thể thương thân”

**GỢI Ý ĐÁP ÁN:**

**Câu 1**:

* Câu tục ngữ sử dụng vần cách: *“Có* ***cứng*** *mới* ***đứng*** *đầu gió”.*
* Vần được ví như chất keo dính kết các từ, góp phần làm cho câu tục ngữ bền vững, tạo nhịp điệu và hiệu quả hoà âm khiến câu tục ngữ trở nên mềm mại.

**Câu 2**:

 Câu tục ngữ sử dụng biện pháp so sánh, So sánh giữa “nói” và “bước”, giữa lời nói và việc làm; nói thì lớn (trăm thước), làm thì ngược lại (một gang).

**Câu 3**:

Văn bản (1): Từ việc cá chuối mẹ chịu mọi gian khổ, hi sinh vì đàn con, câu tục ngữ noi về bài học của tình mẫu tử.

Văn bản (2): Trong gia đình, không chỉ tuân thủ tôn ti, trật tự, điều quan trọng anh em phải biết yêu thương, tôn trọng nhau. Đấy chính là bài học về nền tảng đạo đức gia đình.

Văn bản (3): Có người nói thì hay, làm lại rất dở. Bài học: thay vì nói hay hãy thể hiện bằng việc làm cụ thể.

Văn bản (4): Có mạnh mẽ, cứng rắn, tự tin mới đứng ở những nơi khó khăn, thử thách. Câu tục ngữ là bài học về sự tự tin, mạnh mẽ, nghị lực để đương đầu với thử thách.

Văn bản (5): Thói đời, có kẻ chỉ biết cười chê, dèm pha người khác. Câu tục ngữ khuyên ta, trước khi làm gì hay định chê bai ai đó hãy tự ngẫm, tự xem lại chính mình.

**Câu 4**:

 \*Câu tục ngữ là lời nhắn nhủ của tác giả dân gian về cách ứng xử trong cuộc sống:

- Câu tục ngữ mở đầu bằng “ai ơi” là tiếng gọi tha thiết, thân mật.

- Cách nói của tác giả dân gian rất ý nhị: “chớ vội” nhắc ta không nên vội vàng, hãy suy ngẫm về chính mình trước khi “cười” ai, suy rộng ra, trước khi làm gì hoặc chê bai người khác hãy tự nhìn lại bản thân mình.

- Cách sử dụng thể thơ lục bát khiên lời khuyên nhẹ nhàng mà thấm thía.

 \*Câu tục ngữ không chỉ nói đến kinh nghiệm ứng xử, thông điệp mà tác giả dân gian gửi gắm thấu đáo, cần tự kiểm điểm soi lại mình trước khi phê bình hay phán xét ai đó.

**Câu 5**: Câu tục ngữ “Em thuận. anh hoà là nhà có phúc” đề cập đến quan hệ anh – em trong gia đình. Hạnh phúc của gia đình là em biết nghe lời anh, anh đối xử với em hài hoà. Anh, em đoàn kết, biết yêu thương nhau.

**Câu 6**: Gợi ý cách phân biệt ca dao và tục ngữ:

 Ví dụ hai văn bản sau:

*(1)Đàn bà như cánh hoa tươi.*

*Nở ra chỉ được một thời mà thôi.*

*(2) Thân em như thể cánh hoa*

*Sóng dập gió vùi biết tấp vào đâu.*

Văn bản (1) và (2) cùng sử dụng thể thơ lục bát và hình ảnh “cánh hoa”

* Văn bản (1) só sánh người phụ nữ với cánh hoa tươi, ý nói đàn bà con gái nhan sắc chóng tàn phai, thời xuân sắc chỉ có một lần 🡪 thiên về đúc rút kinh nghiệm 🡺tục ngữ
* Văn bản (2): thân phân của người phụ nữ được so sánh với cánh hoá, khẳng định vẻ đẹp của người phụ nữ, những số phận cánh hoa/ thân phận họ sẽ ra sao thì bản thân họ không thể định đoạt được. Lời nói mang ý vị chua xót, thiên về tâm trạng, mang bản chất trữ tình 🡺 Ca dao

**Câu 7:**

 Trong kho tàng văn học Việt Nam tồn tại từ xưa đến nay, mỗi câu chuyện, mỗi câu ca dao, tục ngữ, mỗi bài thơ luôn đề cập đến một truyền thống quý báu của dân tộc. Đó là truyền thống “Thương người như thể thương thân”, ca ngợi lòng thương người và phê phán những kẻ thờ ơ với người khác.Là một câu tục ngữ đầy ý nghĩa, “thương người như thể thương thân” đề cao việc yêu thương mọi người xung quanh như chính bản thân mình. Ta quí trọng, yêu thương bản thân bao nhiêu thì càng phải quí trọng, yêu thương những đồng bào quanh ta bấy nhiêu. Truyền thống “thương người như thể thương thân” của dân tộc ta đã được truyền lại qua nhiều thế hệ bằng các câu ca dao tục ngữ hay qua các câu chuyện, bài thơ. Đây là một nghĩa cử dẹp, thể hiện nhân cách của con người.***Thật vậy!***Chúng ta ai cũng hiểu rằng: là người sống trong xã hội, không ai sống lẻ loi, đơn độc được mà phải tập hợp thành đoàn thể, cộng đồng. Trong gia đình ta có mối quan hệ anh em, những người cùng huyết thống, cùng có những kỉ niệm vui buồn bên nhau. Họ chẳng khác nào như chân với tay trong cùng một cơ thể. Do đó khi có ai gặp hoạn nạn khó khăn, mọi người đâu nỡ quay mặt làm ngơ cho được, bởi "máu chảy ruột mềm”.

**PHIẾU SỐ 3: Đọc các câu tục ngữ sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

 *- Chết trong còn hơn sống đục*

*- Đói cho sạch, rách cho thơm*

*-  Thương người như thể thương thân.*

*- Học ăn, học nói, học gói, học mở.*

 *(Ngữ văn 7- tập 1, trang 12 - 14)*

**Câu 1 .** Các câu tục ngữ trên thuộc thể loại văn học nào? Trình bày khái niệm của thể loại văn học đó.

**Câu 2.** Phương thức biểu đạt chính của những câu tục ngữ đó là gì?

**Câu 3*:*** Liệt kê những phép tu từ được sử dụng trong mỗi câu tục ngữ trên.

**Câu 4.** Giải thích nghĩa câu tục ngữ: *“Đói cho sạch, rách cho thơm”*

**Câu 5.**Tìm một câu tục ngữ có ý nghĩa tương tự với câu tục ngữ vừa được giải thích ở trên

**GỢI Ý ĐÁP ÁN:**

**Câu 1:**

- Thể loại: Tục ngữ

- Khái niệm tục ngữ: Tục ngữ là những câu nói dân gian ngắn gọn, ổn định, có nhịp điệu, hình ảnh, thể hiện những kinh nghiệm của nhân dân về mọi mặt, được nhân dân vận dụng vào đời sống, suy nghĩ và lời ăn, tiếng nói hằng ngày

**Câu 2:**

- PTBĐ chính: Nghị luận

**Câu 3:**

- Các phép tu từ được sử dụng trong những câu tục ngữ: so sánh, điệp ngữ, liệt kê

**Câu 4:**

- Ý nghĩa câu: “Đói cho sạch, rách cho thơm”:

+ Nghĩa đen: Dù đói vẫn phải ăn sạch, sống sạch, dù rách vẫn phải thơm tho

+ Nghĩa bóng: dù rơi vào bất kì hoàn cảnh khó khăn nào vẫn phải sống trong sạch, lương thiện

- Câu tục ngữ giáo dục con người về lòng tự trọng, khuyên con người phải sống ngay thẳng không bao giờ được làm liều ngay cả khi khó khăn thiếu thốn

**Câu 5:**

HS tìm một câu tục ngữ có ý nghĩa tương tự

+ Giấy rách phải giữ lấy lề

+ Chết đứng còn hơn sống quỳ

**HOẠT ĐỘNG 4. LUYỆN LÀM VĂN**

**a. Mục tiêu:** Nâng cao kĩ năng viết đoạn văn

**b. Nội dung:** HS báo cáo kết quả bài tập đã giao từ buổi ôn trước và bài học rút ra về kiểu bài.

**c. Sản phẩm:** Đoạn văn hoàn chỉnh của học sinh bàn về ý kiến “Tục ngữ là túi khôn của dân gian”.

**d. Tổ chức hoạt động :** GV cho HS khát quát lại lí thuyết về viết đoạn văn, lập dàn ý sau đó cho học sinh thực hành viết đoạn văn, văn bản nghị luận về thơ.

**Đề bài 1:** Có ý kiến cho rằng, tục ngữ là “túi khôn của dân gian”. Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) bàn về ý kiến trên, lấy dẫn chứng từ các câu tục ngữ từ 1 đến 8 (SGK trang 12, tập 2 Văn 7 KNTT) để chứng minh.

 **GỢI Ý:**

Trước tiên cần lí giải câu nói “Tục ngữ là túi khôn của dân gian”. Sau đó từ việc giải thích các kinh nghiệm thể hiện trong 8 câu tục ngữ, em sử dụng làm căn cứ chứng minh tính đúng đắn của ý kiến đã cho. Có thể tham khảo dàn ý sau:

* Đặt vấn đề: nêu ý kiến cho rằng tục ngữ chính là “túi khôn dân gian”
* Giải quyết vấn đề:

 + Giải thích hình ảnh “túi khôn”: chiếc túi chứa tất cả trí khôn, những tinh hoa được đúc kết từ thực tiễn trong cuộc sống con người, giúp chúng ta thuận tiện “mang theo”, vận dụng trong đời sống mọi lúc, mọi nơi

 + Giải thích ý nghĩa của ý kiến: nói tục ngữ là “Túi khôn dân gian” nghĩa là nói rằng những câu tục ngữ mà cha ông ta để lại chứa đựng rất nhiều bài học, kinh nghiệm quý báu.

 + Giải thích vì sao tục ngữ chứa đựng bài học, kinh nghiệm : kho tục ngữ Việt Nam còn lại đến ngày nay là một bằng chứng của sự quan sát, chinh phục thiên nhiên, những kinh nghiệm lao động sản xuất,… của cha ông.

 + Chứng minh thông qua những câu tục ngữ về thiên nhiên, lao động sản xuất: về cách dự đoán thời tiết từ việc nắm được quy luật của thiên nhiên trong một chừng mực nhất định ( Ví dụ: “Kiến cánh vỡ tổ bay ra/Bão táp mưa sa gần tới”, “Đêm tháng Năm chưa nằm đã sáng, ngày tháng Mười chưa cười đã tối”),… hay những kinh nghiệm quý giá về lao động sản xuất (Ví dụ: “Nhất nước, nhì phân, tam cần, tứ giống”, “Làm ruộng ba năm không bằng chăn tằm một lứa”),…

 + Bình luận: Những kinh nghiệm này đã đi sâu vào thực tế sản xuất nông nghiệp ở nước ta. Những nhận xét, quan sát như thế không thể một ngày mà có, mà phải sau một thời gian nào đó điều này mới ổn định như một thứ phương châm, chân lí. Nó trở thành một bài học được truyền qua các thế hệ.

-Kết luận: tái khẳng định việc nói tục ngữ là “túi khôn dân gian” là đúng đắn. Khi đọc tục ngữ, chúng ta cần thấm thía, cảm nhận trí tuệ của thế hệ trước, biết ơn ông cha ta đã để lại một kho tàng cho chúng ta có thể hễ cần là có, ứng dụng trong đời sống hằng ngày.

**Đề bài 2: Viết đoạn văn ngắn nêu ý kiến của mình về câu tục ngữ dưới đây:**

*Một cây làm chẳng nên non*

*Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.*

 **Dàn ý tham khảo:**

**\* Mở đoạn:** Giới thiệu về câu tục ngữ và khái quát ý nghĩa: Câu tục ngữ ca ngợi truyền thống đoàn kết của dân tộc ta.

**\* Thân đoạn:**

- Câu tục ngữ trên đề cao vai trò của sự đoàn kết trong cuộc sống.

- Chỉ có đoàn kết mới đem lại sức mạnh to lớn để hoàn thành những việc lớn lao, trọng đại:

 +Trong quá khứ lịch sử: Nhân dân ta đoàn kết lại đánh bại kẻ thù xâm lược.

 + Hiện tại: xây dựng gia đình đoàn kết, trường học đoàn kết, nhân dân đoàn kết.

- Đoàn kết không chỉ là ở phạm vi một quốc gia mà phải ở mọi đơn vị tập thể từ bé đến lớn.

- Bên cạnh đó, vẫn còn một số người luôn gây rắc rối, phá hoại và chia rẽ đoàn kết.

- Bài học: Con người cần thấy được vai trò của sự đoạn kết. Từ đó, chúng ta cũng cần ý thức trách nhiệm cá nhân đối với cộng đồng.

**\* Kết đoạn:** Đoàn kết là một truyền thống quý báu của dân tộc ta cần được giữ gìn và phát huy.

**Đoạn văn tham khảo:**

 Câu tục ngữ " Một cây làm chẳng nên non / Ba cây chụm lại nên hòn núi cao" là câu tục ngữ hay và đặc sắc. Bằng các hình ảnh ẩn dụ "một cây", "ba cây", "núi cao" mà câu tục ngữ trên đã thể hiện thông điệp của người xưa đến với chúng ta ngày này là bài học về tình đoàn kết. Tình đoàn kết được thể hiện qua rất nhiều phương diện cụ thể, không chỉ trong lời nói, suy nghĩ mà cả trong hành động, việc làm thiết thực. Khi xưa, qua những cuộc khởi nghĩa, kháng chiến chống giặc ngoại xâm: cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng; Lê Lợi thắng lợi trước một thế lực nhà Minh hùng mạnh của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn sau mười năm gian khổ; Quang Trung tiêu diệt 29 vạn quân Thanh năm 1789,... hay chống thực dân Pháp và Đế quốc Mĩ,.. Tất cả những chiến công hiển hách đó đã thể hiện tinh thần đoàn kết của nhân dân ta; nếu không có sự đoàn kết, dân tộc ta khó có thể đứng dậy đòi lại chủ quyền dân tộc. Ngày nay, trong gia đình ta cần xây dựng gia đình hòa thuận, đoàn kết, hạnh phúc, ấm áp. Không chỉ vậy, trong trường học ta cần tạo nên một lớp học đoàn kết, làm nên một tập thể vững mạnh, đạt được nhiều kết quả cao trong học tập... Như vậy, đoàn kết là bỏ qua cái “tôi” để góp sức tạo nên cái “ta” tập thể, góp phần tạo nên sức mạnh to lớn để vượt qua mọi gian nan, thử thách. Có thể khẳng định rằng tình đoàn kết là nền tảng của đạo lí, là thước đo phẩm chất, đạo đức của mỗi con người. Câu tục ngữ “Một cây làm chẳng nên non/ Ba cây chụm lại nên hòn núi cao” đã mang đạo lí ý nghĩa đến thật tinh tế; nhắc nhở chúng ta sống phải có tình đoàn kết. Từ đó mà ta hãy rèn luyện và phát huy tình đoàn kết với nhau.

**HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

**- Hướng dẫn học sinh học bài**: Sưu tầm và ghi lại 2 câu tục ngữ về thiên nhiên và lao động sản xuất, 2 câu tục ngữ về con người và xã hội.

- Ôn lại kiến thức về phép tu từ: *Nói quá. Viếtbài phân tích đặc điểm nhân vật*